UBND TỈNH NINH BÌNH
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH

Số: 08 /TM-PTTH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 12 tháng 6 năm 2024

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Báo giá thiết bị chuyên ngành phát thanh, truyền hình

Kính gửi: Quý Công ty/đơn vị

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình mời các công ty/đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm tham gia báo giá cung cấp thiết bị chuyên ngành phát thanh, truyền hình (thiết bị phòng thu âm ca nhạc) với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị mời báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình.

2. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản báo giá gửi về địa chỉ: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình - Phố 10, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Điện thoại: 0229.3871168 .

3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 13/6/2024 đến trước 16 giờ 30 phút ngày 20/6/2024. Các báo giá gửi sau thời hạn trên sẽ không được xem xét.

4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung mời báo giá

1. Danh mục mời báo giá: *(có Danh mục đính kèm thư mời báo giá)*

2. Mẫu báo giá: Yêu cầu các nhà cung cấp báo giá theo mẫu báo giá đính kèm.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Đăng tải trên trang TTĐT tổng hợp (nbtv.vn);
- Các phòng: QC,KT,TD;
- Lưu VT, KT..

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH
TỈNH NINH BÌNH

Nguyễn Văn Sải

DANH MỤC CHI TIẾT HÀNG HÓA ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

STT	Hàng hóa	Đặc tính/Thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Bàn trộn âm điều khiển kỹ thuật số			
	Yêu cầu tối thiểu	Có sẵn các template để điều khiển các phần mềm bao gồm Ableton Live, Cubase, Nuendo, ProTools, Logic Pro, và Studio One Có khả năng mở rộng lên tới 4 module để đồng bộ thành hệ thống với 32 channel Bộ chỉnh âm lượng cảm ứng 100 mm chất lượng cao Màn hình màu có độ phân giải cao 43 phím gán, 5 dãy 8 phím người dùng + 3 phím nhanh 8 núm xoay vô hạn chất lượng với công nghệ V-POT	Chiếc	1
2	Cạc âm thanh cơ bản		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Ngõ vào micro: 8 giắc Combo XLR/TRS (tích hợp 48V, Pad, Phase, Low Cut) Ngõ vào line: 8 giắc DB25 (Tổng số ngõ vào analog là 8) Ngõ vào Hi-Z: 2 giắc TS Ngõ vào/ra Adat: 2 (8 kênh max, 24bit/192kHz max) Ngõ vào/ra SPDIF: 1 (stereo) Ngõ vào ra Wordclock: 1 (75 ohms) Ngõ ra analog: 8 giắc DB25 + Mainout LR giắc TRS Ngõ ra headphone: 2 (stereo) Ngõ kết nối máy tính: 2 x Thunderbolt 3 Chíp xử lý UAD-2: 6 Core		
3	Bộ trộn âm analog đầu cuối		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Đáp ứng tần số: 1Hz - 100kHz Nhiễu hài tổng: 0.003% Summing/0.002% Monitor Điện áp vào cực đại: +27dBu Summing/+26dBu Monitor Số kênh vào: 8 analog Chuẩn kết nối đầu vào: DB-25 Kênh mở rộng analog: 2 mono XLR Kênh mở rộng digital: 2 stereo XLR Ngõ ra Summing: Stereo XLR Ngõ ra Monitor: 2 Stereo XLR		
4	Microphone thu ca chính		Chiếc	1

	Yêu cầu tối thiểu	Cấu tạo: Condenser - Điện dung sử dụng Phantom 48V Búp hướng: Cardioid Dải tần số: 20Hz-20kHz Độ nhạy: 19mV/Pa Trở kháng: 200 ohms Độ nhiễu tự thân: 25dB Áp lực cao nhất: 118dB Dải động: 103dB Đường kính thân micro: 42mm		
5	Microphone thu tiếng bè, nhạc cụ		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Cấu tạo: Condenser - điện dung (nguồn phantom 48v) Búp hướng: Cardioid – hình trái tim Độ nhạy: 13mV/Pa Trở kháng: 275 ohms Áp lực cao nhất: 158dB Dải động: 148dB Chiều dài: 157mm		
6	Microphone thu tiếng nhạc cụ		Chiếc	2
	Yêu cầu tối thiểu	Cấu tạo: Condenser - điện dung (nguồn phantom 48v) Búp hướng: trái tim (cardioid) Đáp ứng tần số: 20-20kHz Độ nhạy: 15mV/Pa Độ nhiễu: 16dBA Áp lực âm thanh cực đại: 156dB Cắt tần số thấp: 60Hz, 120Hz Giảm độ nhạy: -10dB, -20dB Trở kháng: 275 ohms		
7	Tiền khuếch đại tiếng micro		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Ngõ vào/ra cho micro/line: XLR Ngõ vào cho guitar: TS (1/4 inch) Thay đổi trở kháng cho micro: 500 và 2k Ohms Thay đổi trở kháng cho guitar: 2,2M và 47k Ohms Trở kháng vào cho line: 20k Ohms Dải tần hoạt động: 20-20kHz +5dB Khuếch đại đỉnh: 40dB cho line và 77dB cho micro Điện áp ra tối đa: +23dBu Sử dụng bóng khuếch đại: 3 chiếc 12AX7, 1 chiếc 12AT7 và 1 chiếc EL84		
8	Tiền khuếch đại 4 kênh		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Ngõ vào/ra micro: 4 kênh chuẩn XLR Ngõ vào instrument: 4 kênh chuẩn TS Đáp ứng tần số: 20Hz - 20kHz		

		Dải động: 118dB Khuếch đại bóng với 60dB cho micro, 50dB cho instrument Headroom: 31dB Nhiễu hài tổng: 0.004% Low Gain, 0.04% Hi Gain		
9	Loa kiểm âm cho dải âm thanh hẹp		Cặp	1
	Yêu cầu tối thiểu	Kích thước màng loa: 4.5inch ~ 11.43cm Công suất hiệu dụng: 25W RMS/Chiếc Công suất đỉnh: 50W RMS/Chiếc Đáp ứng tần số: 80Hz-15kHz Trở kháng vào: 8 Ohms Độ nhạy: 90dB tại 1W/1m Đáp ứng tần số: 20Hz - 20kHz Công suất: 30 Watt x 2 Kênh Trở kháng vào: 8 ohms Ngõ vào tín hiệu: XLR Female Ngõ ra loa: Gold-plated 5-way Binding Posts		
10	Loa kiểm âm cho dải âm thanh rộng		Chiếc	2
	Yêu cầu tối thiểu	Màng bass: 6.5-inch Màng treb: 1.5-inch Công suất hiệu dụng RMS: 130 watts (LF 80w; HF 50w) Đáp ứng tần số: 40Hz-40kHz Chế độ Focus: 110Hz-10kHz Áp lực cực đại: 110dB		
11	Chia headphone đa kênh		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Gain 20dB mỗi kênh chất lượng âm thanh trung thực và sạch sẽ (real sound) Đầu vào dùng chuẩn XLR, 1/4inch hoặc RCA Mỗi kênh vào có hỗ trợ Insert Đầu ra: 1/4inch TRS hoặc 1/8inch TRS hỗ trợ Gain và Pan cho từng kênh Kết nối mở rộng nhiều Amps Trở kháng vào: 10k Ohms Tỉ lệ nhiễu: < 0,008%		
12	Tai nghe kiểm âm kỹ thuật		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Kích thước màng rung: 38 mm Trở kháng: 150 ohms Độ nhạy: 114dB Đáp ứng tần số: 5Hz-30kHz Nhiễu hài tại 1kHz và 100dB SPL: <0.1%		
13	Tai nghe kiểm âm chung		Chiếc	5

	Yêu cầu tối thiểu	Kiểu tai nghe: Closed Cách âm: 32dB Đáp ứng tần số: 8Hz-25kHz Trở kháng: 64 ohms Độ nhạy: 102dB Áp lực cao nhất: 113dB Công suất: 500mW Nhiễu hài: <0,1% Phụ kiện đi kèm: giắc chuyển 6.3mm		
14	Ổn áp bảo vệ và lọc điện		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Ngõ ra: 11 (10 phía sau, 1 ngõ ra phía trước) Đèn led hiện thị bảo vệ: có Công suất ra lớn nhất: 10 Amp Điện áp hoạt động: 180-274 Volt Điện áp ra tiêu chuẩn: 230V - 50Hz Điện áp vào cực đại: 375V		
15	Chân microphone thu tiếng ca sỹ		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Đường kính thân: 25mm Đường kính đế: 660mm Chiều cao thân: 997 tới 1730mm Chiều dài tay vươn: 806mm		
16	Chân microphone thu tiếng nhạc cụ		Chiếc	3
	Yêu cầu tối thiểu	Chiều dài boom: 800mm Chiều cao thân: 1022 tới 1727mm		
17	Màng lọc âm		Chiếc	2
	Yêu cầu tối thiểu	Chiều dài cổ xoay kim loại: 26.5 inch Đường kính màng lọc: 6 inch		
18	Cáp tín hiệu có đầu nối dài 10 mét		Chiếc	5
	Yêu cầu tối thiểu	Neglex Studio Quad là loại 4 lõi cao cấp Dây tín hiệu microphone/line có đầu nối dài 10 mét		
19	Cáp tín hiệu có đầu nối dài 3 mét		Chiếc	6
	Yêu cầu tối thiểu	Neglex Studio Quad là loại 4 lõi cao cấp Dây tín hiệu microphone/line có đầu nối dài 3 mét		
20	Cáp tín hiệu		Mét	30
	Yêu cầu tối thiểu	Neglex 4 lõi trên W2534 tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu từ 10 đến 20dB so với dây 3 lõi cùng loại		
21	Đầu nối		Chiếc	6

	Yêu cầu tối thiểu	Đầu nối 6.3mm (1/4inch) chuẩn stereo(TRS) chất lượng cao		
22	Đầu nối		Chiếc	10
	Yêu cầu tối thiểu	Đầu nối Canon Cái (XLR Female)		
23	Đầu nối		Chiếc	6
	Yêu cầu tối thiểu	Đầu nối Canon Đực (XLR Male)		
24	Chân đế loa kiểm âm dải hẹp		Bộ	1
	Yêu cầu tối thiểu	Kích thước đế rộng 13x15cm trọng lượng loa tối đa 9kg Chân có thể sử dụng ở chiều cao 8cm hoặc 20.3cm góc phủ nằm ngang hoặc thay đổi lên xuống 8 độ		
25	Chân đế loa kiểm âm dải rộng		Bộ	1
	Yêu cầu tối thiểu	Kích thước đế rộng 20x25.4cm Sử dụng cho loa có kích thước màng bass từ 8-10 inch Trọng lượng loa tối đa 27.2kg Chân có thể sử dụng ở chiều cao 12.5cm hoặc 22.5cm, góc phủ nằm ngang hoặc thay đổi lên xuống 8 độ		
26	Dây điện, ổ cắm, phụ kiện khác		Bộ	1
	Yêu cầu tối thiểu	Đủ bộ cho lắp đặt		
27	Bàn đặt máy chuyên dùng (Theo thiết kế)		Bộ	1
	Yêu cầu tối thiểu	- Kích thước : 1100 x 2400 x 90 (L x W x H) - Ghế cho kỹ thuật		
28	Máy tính thu âm có tích hợp giao diện Thunderbolt		Bộ	1
	Yêu cầu tối thiểu	Intel Core i7 14th Gen 14700 (33 MB cache, 20 cores, 28 threads, 2.1 GHz to 5.4 GHz, 65W) - 16GB: 1 x 16 GB, DDR5, 4400 MT/s, non-ECC - Nvidia RTX 2000 Ada, 16 GB GDDR6, 4 mDP to DP - SSD 512 GB, M.2 2280, Gen 4 PCIe NVMe - HDD 2 TB, 7200 RPM, 3.5-inch, SATA - Thunderbolt 4, PCIe Add-In Card - Y-Cable Thunderbolt 4 AIC		
29	Màn hình máy tính		Chiếc	1

	Yêu cầu tối thiểu	- Tỉ lệ khung hình: 16:9 - Kích thước mặc định: 27.0 inch - Công nghệ tấm nền: IPS - Phân giải điểm ảnh: FHD - 1920 x 1080 - Độ sáng hiển thị: 250 Nits cd/m2 - Tần số quét màn: 50 Hz - 60 Hz (Hertz - Thời gian đáp ứng: 5 ms (tối thiểu) - 8 ms (trung bình) - Chỉ số màu sắc: 16.8 triệu màu - sRGB 99% - 8 bits		
30	Cáp kết nối Thunderbolt		Chiếc	1
	Yêu cầu tối thiểu	Cáp kết nối Thunderbolt 3 - Tốc độ truyền dữ liệu: 40Gbps. - Hỗ trợ sạc USB Power Delivery 20V/5A PD100W. - Dữ liệu đọc PCIe tối đa 16Gb/s - Tương thích ngược với USB 3.1/ 3.0/ 2.0, USB-C Gen1/ 2		
31	Phần mềm thu âm có bản quyền vĩnh viễn		Bộ	1
	Yêu cầu tối thiểu	Composing – Sáng tác Sequencing – Hòa âm Beat making – Tạo giai điệu Recording – Thu âm Audio Editing – Chỉnh sửa, biên tập âm thanh Mixing – Trộn âm, ra sản phẩm cuối SpectraLayers One – Tách âm thanh Video – Biên tập âm thanh cho video		

Mẫu báo giá

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP DỊCH VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình

(Tên đơn vị): …….
Địa chỉ: ……; SĐT liên hệ:……..
Giấy đăng ký kinh doanh số: ……., được cấp bởi:. …….
Căn cứ vào thư mời báo giá của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Ninh Bình và khả năng cung cấp của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý Đài bản báo giá thiết bị chuyên ngành phát thanh, truyền hình như sau:

STT	Tên hàng hóa/Thông số kỹ thuật	Hãng SX/Ký mã hiệu/Xuất sứ	Đơn vị tính	Bảo hành	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1							
2							
3							
….							
(n)							
	Tổng cộng giá trị của hàng hóa đã bao gồm VAT, chi phí vận chuyển, lắp đặt thiết bị, hướng dẫn sử dụng và bảo hành tại nơi sử dụng./.						
	Bằng chữ:						

Hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

Đại diện hợp pháp
của đơn vị cung cấp dịch vụ
(ký tên, đóng dấu)